

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao,  
hộ chiếu công vụ tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Thừa Thiên Huế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

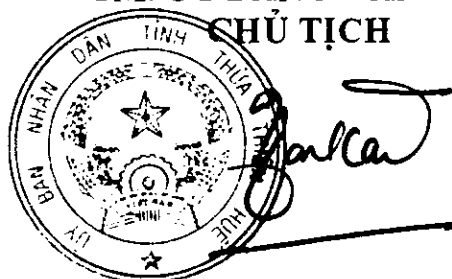
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL-BTP;
- Cục LS-BNG, Cục QLXNC-BCA;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo TTH, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NQ, ĐN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Nguyễn Văn Cao**

## QUY ĐỊNH

### Sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số **38** /2016/QĐ-UBND ngày **02** tháng **6**  
năm 2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) đối với cán bộ, công chức thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức thuộc tỉnh được cử đi công tác nước ngoài được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007.

2. Cơ quan được giao trách nhiệm quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi là cơ quan quản lý hộ chiếu).

#### Điều 3. Nguyên tắc sử dụng, quản lý hộ chiếu

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Việc sử dụng, quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức thuộc tỉnh phải được thực hiện theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan. Hộ chiếu chỉ được sử dụng cho các chuyến đi công vụ, đúng mục đích. Việc sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại đến uy tín và lợi ích của Nhà nước Việt Nam.

2. Hộ chiếu phải được quản lý chặt chẽ, khoa học, tránh bị thất lạc, hư hỏng hoặc bị lạm dụng, sử dụng sai mục đích.



## Chương II

# TRÁCH NHIỆM SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO, HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

### Điều 4. Cơ quan quản lý hộ chiếu

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế chịu trách nhiệm quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của mình.

### Điều 5. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu

Thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu có trách nhiệm:

1. Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hộ chiếu khi được lưu giữ tại cơ quan, không để thất lạc, hư hỏng, không sử dụng được. Phân công cụ thể cán bộ, công chức thực hiện việc quản lý hộ chiếu.

2. Cấp giấy biên nhận hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi đến nộp hộ chiếu và bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài của cấp có thẩm quyền theo quy định. Việc bàn giao hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 06 (sáu) tháng thì phải thông báo cho cán bộ, công chức biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc đề nghị xin cấp hộ chiếu mới theo quy định.

3. Kịp thời thu hồi hộ chiếu và thông báo bằng văn bản đến Sở Ngoại vụ trong trường hợp:

a) Người được cấp hộ chiếu cố tình không nộp lại hộ chiếu sau 05 (năm) ngày nhập cảnh về nước.

b) Người được cấp hộ chiếu vi phạm nguyên tắc sử dụng, quản lý hộ chiếu.

4. Thông báo ngay bằng văn bản đến Sở Ngoại vụ về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng.

5. Chuyển Sở Ngoại vụ để thông báo Cục Lãnh sự-Bộ Ngoại giao hủy giá trị hộ chiếu của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu theo quy định, bao gồm những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích.

6. Chuyển hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới khi cán bộ, công chức được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác sang đơn vị khác.

7. Cơ quan quản lý hộ chiếu sẽ thu giữ và quản lý hộ chiếu của vợ hoặc chồng cùng đi theo hành trình của những người thuộc diện quy định từ khoản 1 đến Khoản 8 Điều 6 Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ và quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị định 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ.

8. Đôn đốc, kiểm tra cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 6. Trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu**

1. Cán bộ, công chức có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản hộ chiếu theo quy định tại khoản 1 điều 13 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ.

2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với quyết định cử đi công tác và tính chất công vụ ở nước ngoài.

3. Nếu bị mất hộ chiếu trong nước, cán bộ, công chức có trách nhiệm khai báo ngay bằng văn bản với bộ phận quản lý hộ chiếu để báo cáo Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đó. Trường hợp bị mất hộ chiếu ở nước ngoài, thì phải khai báo ngay bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền nước sở tại và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất.

4. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho bộ phận quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do Thủ trưởng cơ quan quyết định.

5. Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo cơ quan quản lý hộ chiếu nơi chuyển đi và chuyển đến để các cơ quan này thực hiện việc quản lý hộ chiếu theo quy định tại Quy định này. Trường hợp thôi việc phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu.

6. Không được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài với mục đích cá nhân.

### **Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Sở Ngoại vụ:

a) Được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc tổ chức, thực hiện quản lý hộ chiếu và xử lý việc sử dụng, quản lý hộ chiếu không đúng quy định của các cơ quan nêu tại Điều 4 Quy định này; tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng khác xử lý vi phạm trong sử dụng và quản lý hộ chiếu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo ngay cho Sở Ngoại vụ hoặc cơ quan quản lý người được cấp hộ chiếu nếu phát hiện trường hợp sử dụng hộ chiếu không đúng mục đích theo quy định.



### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo**

Cơ quan quản lý hộ chiếu thông báo cho Sở Ngoại vụ họ, tên người được giao trách nhiệm trực tiếp quản lý hộ chiếu. Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12 báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh qua Sở Ngoại vụ về tình hình quản lý hộ chiếu tại cơ quan mình.

#### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

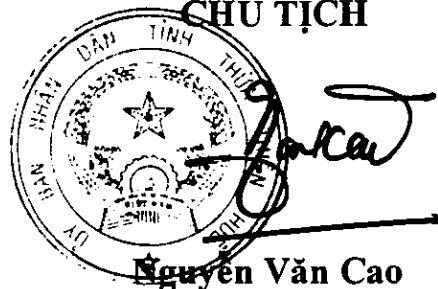
Người có hành vi sử dụng, quản lý hộ chiếu sai quy định thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

#### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nội dung quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc; đề nghị các cơ quan liên quan và cán bộ, công chức được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, đề xuất ý kiến kịp thời về Sở Ngoại vụ để được hướng dẫn giải quyết và tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Văn Cao**